TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **181**/2018/HNGĐ-ST;
Ngày: 19/6/2018;
V*/v "Xin ly hôn".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Công**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Phạm Đăng Khoa.**

2/ Ông **Phan Thanh Hùng.**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Trung Chánh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2018/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 02 năm 2018, về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXX-ST ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2018/QĐST-HNGĐ ngày 01/6/2018 giữa:

Nguyên đơn: **Trần Thị Kim O,** sinh năm 1982 (có mặt);
Cư trú: Ấp HPh, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: **Võ Minh G,** sinh năm 1982 (vắng mặt lần 2);
Cư trú: Ấp Hp, xã LH, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25 tháng 02 năm 2018, bản tự khai và tại phiên tòa bà Trần Thị Kim O trình bày như sau:

Chị và anh Trần Thị Kim O chung sống với nhau thành vợ chồng vào ngày 20 tháng 11 năm 2000 và có đăng ký kết hôn được Uỷ ban nhân dân xã Long Hưng, thị xã Gò Công cấp giấy chứng nhận kết hôn số 30/HT ngày 24 tháng 6 năm 2002, quyển số I/2002.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 9 năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân: do không hợp nhau, thường xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, anh G không lo cho vợ, con. Cho nên chị tự nguyện làm đơn xin ly hôn với anh Võ Minh G.

Về con chung có 02 con gồm: Võ Giang S, sinh ngày 06/8/2001 (giới tính: Nam) và Võ Trần Như YY, sinh ngày 16/10/2014 (giới tính: Nữ), hiện nay các con sống chung với cha, mẹ (anh, chị). Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con tên Võ Trần Như YY, giao con tên Võ Giang S cho anh G trực tiếp nuôi; không ai thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn Võ Minh G do đi vắng nhà, nên không thực hiện được việc tống đạt các văn bản tố tụng, nên có niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật:

Xét thấy từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử trước khi nghị án, thấy Thư ký, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự có thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Trần Thị Kim O ly hôn với anh Võ Minh G.

Về con chung: Xét thấy, theo bản tự khai của cháu Võ Giang S, sinh ngày 06/8/2001 có nguyện vọng, khi cha, mẹ ly hôn con ở với cha. Đề nghị giao cháu S cho anh Võ Minh G trực tiếp nuôi dưỡng.

Đối với cháu Võ Trần Như Y, sinh ngày 16/10/2014, giới tính nữ, cần có sự chăm sóc của mẹ thì hợp lý hơn. Đề nghị giao cháu Như Y cho chị Trần Thị Kim O tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, do chị O không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên anh G và chị O không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; nhưng anh G và chị O có quyền, nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và nghe thêm lời trình bày của chị Trần Thị Kim O tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tòa án thụ lý vụ án có thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, về quan hệ tranh chấp được xác định là "Ly hôn".

Tại phiên tòa nguyên đơn Trần Thị Kim O có mặt, bị đơn Võ Minh G vắng mặt lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, cho nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh G.

Về hôn nhân: Chị Trần Thị Kim O vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Võ Minh G.

Anh Võ Minh G vắng mặt, qua nhiều thông tin thì anh vẫn biết là Chị O có nộp đơn xin ly hôn với anh, được Tòa án nhân dân thị xã Gò Công giải quyết, nhưng do anh cố tình không hợp tác với Tòa án.

Xét thấy, chị Trần Thị Kim O và anh Võ Minh G sống chung với nhau thành vợ chồng vào ngày 20 tháng 11 năm 2000 và có đăng ký kết hôn được Uỷ ban nhân dân xã Long

Hưng, thị xã Gò Công cấp giấy chứng nhận kết hôn số 30/HT ngày 24 tháng 6 năm 2002, quyển số I/2002.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị O trình bày là do vợ, chồng không hợp nhau, thường xảy ra mâu thuẫn chị bị anh G đánh nhau và anh G không lo cho vợ, con.

Tòa án có tiến hành xác minh chính quyền địa phương về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và về việc nuôi con, thì được biết: nguyên nhân mâu thuẫn của vợ, chồng chị O và anh G là do anh G thường xuyên cờ bạc, khi về nhà thường lớn tiếng và hành hạ vợ, con. Về điều kiện nuôi con thì anh G làm thợ hồ, còn chị O trồng hoa màu và làm tự do, anh G thường xuyên đi làm nên không có thời gian để chăm sóc con, Chị O có đủ điều kiên nuôi con.

Hội đồng xét xử, xét thấy chị O và anh G trong quá trình chung sống với nhau đã có xảy ra nhiều mâu thuẫn như đã nêu, do anh G thường xuyên đi làm thợ hồ và chơi đánh bạc, có hành vị bạo lực gia đình, không lo kinh tế cho vợ con. Như vậy, đã có hành vi vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kim O.

Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Kim O ly hôn với anh Võ Minh G là hợp lý.

Về con chung: Xét thấy, theo bản tự khai của cháu Võ Giang S, sinh ngày 06/8/2001 có nguyện vọng, khi cha, mẹ ly hôn con ở với cha, nên giao cháu S cho anh Võ Minh G trực tiếp nuôi dưỡng.

Đối với cháu Võ Trần Như YY, sinh ngày 16/10/2014, giới tính nữ, cần có sự chăm sóc của mẹ thì hợp lý hơn, nên giao cháu Như Y cho chị Trần Thị Kim O tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị O không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên anh G và chị O không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; nhưng anh G và chị O có quyền, nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Khai không có.

Về án phí: Chị O phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Xét thấy, đại diện Viện kiểm sát kết luận và đề nghị về việc giải quyết vụ án là có phù hợp với phần nhận định, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kim O.

Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị Kim O ly hôn với anh Võ Minh G.

Về nuôi con: Giao cháu Võ Giang S, sinh ngày 06/8/2001 (giới tính: Nam) cho anh Võ Minh G tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao cháu Võ Trần Như YY, sinh ngày 16/10/2014 (giới tính: Nữ) cho chị Trần Thị Kim O tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Kim O và anh Võ Minh G không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; nhưng chị O và anh G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con không ai được cản trở.

Về án phí: Chị O phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 42332 ngày 26/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị O đã nộp đủ tiền án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Kim O có mặt tại phiên tòa thì có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án; đối với anh Võ Kim G vắng mặt thì quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Án tuyên kết thúc cùng ngày.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN VĂN CÔNG

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát TXGC;
-Chi cục THADSTXGC;
-Các đương sự;
-UBND xã LH,TXGC;
-Lưu hồ sơ, án văn.